

**QUY ĐỊNH**  
**Quản lý và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**  
**của viên chức, người lao động làm việc tại**  
**Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh**

Quyết định 127/QĐ-ĐHL ngày 01/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định quản lý và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường của viên chức, người lao động làm việc tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2023, được sửa đổi, bổ sung bởi:

- Quyết định số 1187/QĐ-ĐHL ngày 15/10/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về quản lý và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường của viên chức, người lao động làm việc tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15/10/2024.

*Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10/10/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, tách Trường Đại học Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ GD&ĐT;*

*Căn cứ Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 18/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐT ngày 08/10/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông qua Đề án thực hiện quyền tự chủ của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐTĐHL ngày 07/12/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;*

Theo đề nghị của Trường phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác phát triển.

Hiệu trưởng Trường Đại học Luật TP. HCM ban hành Quy định quản lý và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường của viên chức và người lao động làm việc tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này điều chỉnh các hoạt động liên quan đến việc quản lý và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học (sau đây gọi tắt là “**NCKH**”) cấp Trường của viên chức và người lao động làm việc tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “**Trường**”), bao gồm: tuyển chọn, phê duyệt và giao đề tài NCKH cấp Trường, tổ chức triển khai, thanh lý và đánh giá kết quả thực hiện đề tài NCKH cấp Trường (sau đây gọi tắt là “**Quy định**”).

2. Quy định này áp dụng đối với viên chức, người lao động làm việc tại Trường và cá nhân khác được Trường giao thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường.<sup>1</sup>

## **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Đề tài NCKH cấp Trường* là đề tài NCKH do Trường giao cho tập thể viên chức, người lao động Trường và người khác thực hiện theo các điều khoản của Quy định này. Đề tài NCKH cấp Trường gồm đề tài NCKH cấp Trường thông thường và đề tài NCKH cấp Trường trọng điểm.

2. *Đề tài NCKH cấp Trường trọng điểm* là đề tài đáp ứng các tiêu chí tại Điều 3 Quy định này và có một trong những tiêu chí sau đây:

- a) Có tính mới về khoa học.
- b) Có tính ứng dụng cao trong hoạt động thực tiễn.
- c) Theo đặt hàng của các cơ quan, đơn vị.

Hội đồng tuyển chọn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường sẽ lựa chọn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường trọng điểm và tư vấn cho Hiệu trưởng quyết định.<sup>2</sup>

d) *Đề tài NCKH cấp Trường thông thường* là các đề tài không thuộc khoản 2 Điều này.

3. *Đơn vị chủ trì đối với đề tài NCKH cấp Trường* là Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

## **Điều 3. Yêu cầu đối với đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

Đề tài NCKH cấp Trường phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Có tính khả thi.
2. Có giá trị khoa học.
3. Có giá trị thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá – xã hội ở địa phương, bộ ngành và phát triển đất nước; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng giảng dạy, hiệu quả làm việc cho viên chức, người lao động làm việc tại Trường và góp phần phát triển Trường.

<sup>1</sup> Bổ sung theo Mục 2 Quyết định số 1187/QĐ-ĐHL ngày 15/10/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về quản lý và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường của viên chức, người lao động làm việc tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “**Quyết định 1187**”)

<sup>2</sup> Bổ sung theo Mục 3 Quyết định 1187

4. Thời gian thực hiện đề tài NCKH cấp Trường không quá 12 tháng tính từ khi ký hợp đồng triển khai đề tài đến khi chủ nhiệm đề tài nộp đầy đủ hồ sơ đánh giá kết quả thực hiện đề tài cho Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác phát triển (*sau đây gọi tắt là “Phòng KHCN & HTPT”*) theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 15 Quy định này. Trong trường hợp đặc biệt có lý do chính đáng, chủ nhiệm đề tài có thể làm đơn đề nghị xem xét kéo dài thời hạn, nhưng không quá 24 tháng tính từ khi ký hợp đồng.

#### **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Nguồn kinh phí thực hiện đề tài NCKH cấp Trường bao gồm:

- a) Từ ngân sách Nhà nước.
- b) Từ nguồn thu hợp pháp của Trường.
- c) Từ hoạt động hợp tác quốc tế.
- d) Hỗ trợ của các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu, các tổ chức kinh tế - xã hội.
- e) Từ các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Khuyến khích các cá nhân tổ chức thực hiện đề tài bằng kinh phí ngoài ngân sách của Nhà nước và của Trường.

#### **Điều 5. Số lượng thành viên và tiêu chuẩn của chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Mỗi đề tài NCKH cấp Trường do một cá nhân làm chủ nhiệm, có tối thiểu 03 thành viên và tối đa 08 thành viên (bao gồm chủ nhiệm đề tài), trong đó ít nhất 50% số lượng thành viên phải là viên chức, người lao động của Trường; số thành viên còn lại có thể là các cá nhân làm việc tại đơn vị khác, sinh viên hoặc học viên của Trường.

2. Các cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là viên chức, người lao động làm việc tại Trường.

b) Có trình độ từ thạc sỹ trở lên đối với viên chức hoặc người lao động là giảng viên; có trình độ từ đại học trở lên đối với viên chức là chuyên viên hoặc người lao động, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài hoặc công việc đang đảm nhiệm.

c) Tại thời điểm tuyển chọn không là chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường khác, hoặc đang thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Quy định này.

#### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Trách nhiệm của chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường:

a) Xây dựng Thuyết minh đề tài NCKH cấp Trường (*sau đây gọi tắt là “Thuyết minh”*) theo mẫu tại Phụ lục 1 của Quy định này.

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu theo đúng nội dung, sản phẩm và tiến độ ghi trong Thuyết minh; chấp hành các yêu cầu kiểm tra việc thực hiện đề tài của Trường (nếu có).

c) Kiểm tra, đôn đốc các thành viên tham gia và chịu trách nhiệm chung về nội dung của đề tài.

d) Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về quản lý đề tài NCKH của Nhà nước và của Trường.

đ) Báo cáo định kỳ 06 tháng và đột xuất theo yêu cầu của Trường về tình hình thực hiện đề tài theo mẫu tại Phụ lục 2 của Quy định này.

e) Báo cáo hoặc ủy quyền cho thành viên tham gia đề tài báo cáo trước Hội đồng nghiệm thu về kết quả thực hiện đề tài.

g) Thanh, quyết toán kinh phí của đề tài theo đúng quy định tài chính hiện hành, chuyển giao tài sản cố định được mua sắm từ kinh phí của đề tài (nếu có) cho Trường sau khi đề tài kết thúc.

2. Quyền hạn của chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường:

a) Kiến nghị với Trường đơn vị quản lý trực tiếp và Ban Giám hiệu tạo điều kiện về thời gian, thư viện, thiết bị, v.v... để thực hiện đề tài.

b) Được hưởng các quyền lợi về vật chất và tinh thần theo các quy định về NCKH do Trường ban hành.

## **Chương II**

### **THỦ TỤC TUYỂN CHỌN**

### **ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG**

#### **Điều 7. Tiêu chí tuyển chọn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Việc tuyển chọn đề tài NCKH cấp Trường được tiến hành dựa vào kết quả đánh giá các tiêu chí được thể hiện trong Thuyết minh tham gia tuyển chọn.

2. Tiêu chí đánh giá tuyển chọn bao gồm:

a) Tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước trong lĩnh vực đề tài.

b) Mục tiêu, lý do lựa chọn đề tài, đối tượng nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu.

c) Kinh nghiệm nghiên cứu, những thành tích nổi bật của chủ nhiệm đề tài, các thành viên tham gia và đơn vị phối hợp.

d) Nội dung nghiên cứu và đề cương chi tiết.

đ) Sản phẩm: tùy từng trường hợp, tiêu chí đánh giá tuyển chọn đối với sản phẩm của đề tài bao gồm:

- Đối với đề tài có đăng ký sản phẩm là 01 sách chuyên khảo hoặc 02 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (có nội dung liên quan trực tiếp đến đề tài): sản phẩm cần có bao gồm 01 sách chuyên khảo hoặc 02 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (có nội dung

liên quan trực tiếp đến đề tài) và báo cáo tổng hợp (theo mẫu tại Phụ lục 16) và các sản phẩm kèm theo (nếu có);

- Đối với đề tài có đăng ký sản phẩm là 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (có nội dung liên quan trực tiếp đến đề tài): sản phẩm cần có bao gồm 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (có nội dung liên quan trực tiếp đến đề tài) và báo cáo tổng kết (theo mẫu tại Phụ lục 09) và các sản phẩm kèm theo (nếu có);

- Đối với đề tài không đăng ký sản phẩm là sách chuyên khảo hoặc bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus: sản phẩm cần có bao gồm báo cáo tổng kết (theo mẫu tại Phụ lục 09) và ít nhất 01 bài báo được công bố trên các tạp chí trong nước thuộc Danh mục tạp chí do Hội đồng Giáo sư Nhà nước phê duyệt và các sản phẩm kèm theo (nếu có).<sup>3</sup>

e) Tính hợp lý của dự toán kinh phí đề nghị.

g) Tiến độ dự kiến thực hiện.

### **Điều 8. Quy trình tuyển chọn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Các cá nhân đáp ứng tiêu chuẩn tại Điều 5 của Quy định này có thể gửi Thuyết minh (bản giấy và bản điện tử) về Phòng KHCN & HTPT theo thông báo của Trường vào 04 đợt trong năm (đầu các tháng 3, 6, 9 và 12).

2. Phòng KHCN & HTPT gửi Thuyết minh đến Thư viện để thẩm định trước tuyển chọn trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ theo thông báo. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi, Thư viện gửi kết quả thẩm định tính mới của đề tài về cho Phòng KHCN & HTPT.

3. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt nộp, Phòng KHCN & HTPT trình Hiệu trưởng thành lập Hội đồng Tuyển chọn.

4. Hội đồng Tuyển chọn tổ chức họp trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày ký quyết định thành lập Hội đồng.

5. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày có kết luận của Hội đồng Tuyển chọn, Phòng KHCN & HTPT trình Hiệu trưởng bản tổng hợp kết quả tuyển chọn đề tài NCKH cấp Trường.

### **Điều 9. Hội đồng Tuyển chọn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng Tuyển chọn theo đề nghị của Phòng KHCN & HTPT.

2. Hội đồng Tuyển chọn có 05 thành viên, gồm Chủ tịch, thư ký, 02 phản biện và 01 ủy viên. Thành viên Hội đồng tuyển chọn là đại diện của Đơn vị chủ trì đối với đề tài NCKH cấp Trường và các nhà khoa học, chuyên gia trong lĩnh vực phù hợp với đề tài.

<sup>3</sup> Bổ sung theo Mục 4 Quyết định 1187

3. Phương thức làm việc của Hội đồng Tuyển chọn:

a) Hội đồng chỉ họp khi có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên.

b) Chủ tịch Hội đồng Tuyển chọn trực tiếp chủ trì cuộc họp.

c) Các thành viên Hội đồng Tuyển chọn đánh giá đề tài theo các nội dung trong Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài (Phụ lục 3 của Quy định). Ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo.

d) Kết quả đánh giá tuyển chọn là điểm trung bình cộng của các thành viên có mặt trong cuộc họp và được ghi vào biên bản họp của Hội đồng Tuyển chọn (Phụ lục 4 của Quy định).

### **Điều 10. Phê duyệt, giao đề tài và ký hợp đồng triển khai đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Căn cứ kết quả tuyển chọn của các Hội đồng Tuyển chọn theo Điều 9 của Quy định này, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp của Hội đồng Tuyển chọn cuối cùng, Phòng KHCN & HTPT trình Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tuyển chọn đề tài NCKH cấp trường.

2. Căn cứ đề xuất của Hội đồng Tuyển chọn và của Phòng KHCN & HTPT, trong thời hạn 10 ngày làm việc, Hiệu trưởng quyết định mức kinh phí cấp cho từng đề tài NCKH cấp Trường, quyết định giao thực hiện và tiến hành ký Hợp đồng triển khai thực hiện đề tài (*sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”*) (Phụ lục 5 của Quy định).

3. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày ký quyết định giao đề tài, Phòng KHCN & HTPT tổ chức việc ký Hợp đồng với các chủ nhiệm đề tài được giao thực hiện trong năm.

4. Trong trường hợp Hiệu trưởng quyết định không giao thực hiện đề tài nào, Hiệu trưởng chỉ đạo Phòng KHCN & HTPT thông báo cho chủ nhiệm đề tài đó và giải thích lý do.

### **Điều 11. Các khoản chi trong quá trình triển khai đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

Các khoản chi trong quá trình triển khai đề tài được thực hiện theo quy định của Nhà nước và của Trường (Phụ lục 13 của Quy định).

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

### **ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG**

#### **Điều 12. Thay đổi chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Việc thay đổi chủ nhiệm đề tài được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Theo đề xuất của chủ nhiệm đề tài; hoặc

b) Theo đề nghị của Phòng KHCN & HTPT khi chủ nhiệm đề tài chết; bị tuyên bố mất tích; bị ốm đau dài ngày phải điều trị liên tục từ 06 tháng trở lên; bị mất năng lực hành

vi dân sự; bị khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi; đi học tập, công tác ở nước ngoài từ 06 tháng trở lên; hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động với Trường; hoặc

c) Lý do khác được Hiệu trưởng chấp thuận.

2. Phòng KHCN & HTPT thực hiện các thủ tục thay đổi chủ nhiệm đề tài, trình Hiệu trưởng ký quyết định thay đổi chủ nhiệm.

### **Điều 13. Điều chỉnh thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Việc điều chỉnh Thuyết minh chỉ được phê duyệt khi chủ nhiệm đề tài gửi Phiếu điều chỉnh thuyết minh đến Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác phát triển trước khi hết thời hạn thực hiện theo hợp đồng ít nhất 02 tháng.<sup>4</sup>

2. Chủ nhiệm đề tài gửi Phiếu điều chỉnh thuyết minh (Phụ lục 6 của Quy định) cho Phòng KHCN & HTPT khi cần thay đổi các thông tin trong Thuyết minh về đơn vị phối hợp, phương pháp nghiên cứu hoặc thành viên nghiên cứu. Phòng KHCN & HTPT tiếp nhận Phiếu điều chỉnh thuyết minh và lưu vào hồ sơ.

3. Khi chủ nhiệm đề tài cần thay đổi thông tin trong Thuyết minh về mục tiêu, thời gian, sản phẩm, kinh phí, thay đổi từ 50% nội dung nghiên cứu trở lên thì Phòng KHCN & HTPT trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt Phiếu điều chỉnh thuyết minh, thông báo cho chủ nhiệm đề tài trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phê duyệt của Hiệu trưởng. Trường hợp điều chỉnh Thuyết minh theo Khoản này, Phòng KHCN & HTPT sẽ tiến hành ký Phụ lục Hợp đồng với chủ nhiệm đề tài (Phụ lục 7 của Quy định).

### **Điều 14. Thanh lý đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Đề tài NCKH cấp Trường được thanh lý khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Có đơn xin thanh lý của chủ nhiệm đề tài (Phụ lục 8 của Quy định).

b) Có kết quả đánh giá của Hội đồng nghiệm thu, Hội đồng đánh giá sản phẩm ở mức "Không đạt".

c) Đã hết thời gian thực hiện đề tài theo hợp đồng đã ký mà không được gia hạn.

d) Các trường hợp đặc biệt khác theo đề nghị của Phòng KHCN & HTPT.

2. Phòng KHCN & HTPT trình Hiệu trưởng thành lập Hội đồng thanh lý đề tài NCKH cấp Trường (*sau đây gọi tắt là “Hội đồng Thanh lý”*), trừ trường hợp quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này.

3. Hội đồng Thanh lý có ít nhất 05 thành viên, gồm đại diện lãnh đạo Nhà trường, đại diện Phòng KHCN & HTPT, đại diện Phòng Tài chính - Kế toán, các nhà khoa học thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài.

## **Chương IV ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

<sup>4</sup> Bổ sung theo Mục 5 Quyết định 1187

## **ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG**

### **Điều 15. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Chủ nhiệm đề tài nộp cho Phòng KHCN & HTPT các báo cáo và sản phẩm theo Hợp đồng để tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đề tài.

2. Hồ sơ đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường gồm:

a) Báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (đối với đề tài có đăng ký hoặc không đăng ký sản phẩm là 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus), hoặc báo cáo tổng hợp (đối với đề tài có đăng ký sản phẩm là 01 sách chuyên khảo hoặc 02 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus).

b) Các sản phẩm khác theo Hợp đồng.

- Đối với sách chuyên khảo: phải có giấy phép xuất bản và bản thảo sau biên tập của nhà xuất bản. Trong sách phải có 01 trang riêng ghi câu “*Cuốn sách được phát triển từ đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường năm ... của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh*”. Thời điểm ban hành của giấy phép xuất bản phải sau thời điểm ký hợp đồng triển khai đề tài.

- Đối với bài báo khoa học trên tạp chí trong nước thuộc Danh mục tạp chí do Hội đồng Giáo sư Nhà nước phê duyệt, bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus: đã có bài đăng hoặc đã có xác nhận đăng của tạp chí. Trong bài báo phải có câu (bằng ngôn ngữ của bài báo) “*Bài viết này là sản phẩm từ đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường năm ... của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh*”. Trong số các tác giả của mỗi bài báo có ít nhất 01 người là viên chức, người lao động, người học của Trường và là thành viên của đề tài. Thời điểm đăng bài hoặc thư xác nhận đăng phải sau thời điểm ký hợp đồng triển khai đề tài.

3. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được sản phẩm của đề tài cấp Trường thông thường và đề tài có đăng ký sản phẩm là 01 sách chuyên khảo hoặc đề tài có đăng ký sản phẩm là 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus, Phòng KHCN & HTPT gửi nội dung báo cáo tổng kết hoặc nội dung sách chuyên khảo của đề tài đến Thư viện để thẩm định. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày gửi, Thư viện gửi lại kết quả thẩm định cho Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác phát triển.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định từ Thư viện hoặc từ ngày nhận được đầy đủ sản phẩm và minh chứng về bài báo quốc tế thuộc



danh mục Web of Science hoặc Scopus từ chủ nhiệm đề tài, Phòng KHCN & HTPT trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu hoặc quyết định thành lập Hội đồng đánh giá sản phẩm.

5. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường được thành lập Hội đồng đánh giá sản phẩm trong các trường hợp sau:

a) Đề tài có sản phẩm là 01 sách chuyên khảo hoặc 02 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus;

b) Đề tài có sản phẩm là 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (kể cả trường hợp thuyết minh đề tài được duyệt không đăng ký sản phẩm là sách chuyên khảo hoặc bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus).

Chủ nhiệm đề tài nộp đủ sản phẩm và minh chứng phù hợp cho Phòng KHCN & HTPT phát triển trong thời hạn quy định.<sup>5</sup>

#### **Điều 16. Hội đồng nghiệm thu, Hội đồng đánh giá sản phẩm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Hội đồng nghiệm thu có 05 thành viên, gồm chủ tịch, thư ký, 02 phản biện và 01 uỷ viên, trong đó có ít nhất 03 thành viên là các nhà khoa học, chuyên gia có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu của đề tài hoặc có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu lĩnh vực nghiên cứu của đề tài. Hội đồng nghiệm thu chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả đánh giá nghiệm thu đề tài.

2. Hội đồng đánh giá sản phẩm trong trường hợp đề tài có sản phẩm sách chuyên khảo hoặc bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus: có thành phần tương tự Hội đồng nghiệm thu. Hội đồng đánh giá sản phẩm chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả đánh giá đối với đề tài.<sup>6</sup>

#### **Điều 17. Nội dung đánh giá nghiệm thu, đánh giá sản phẩm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Nội dung đánh giá nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường

a) Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu, sản phẩm khoa học, sản phẩm đào tạo, sản phẩm ứng dụng so với đăng ký trong Thuyết minh.

b) Giá trị khoa học và giá trị ứng dụng của kết quả nghiên cứu.

c) Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài.

<sup>5</sup> Bổ sung theo Mục 6 Quyết định số 1187

<sup>6</sup> Bổ sung theo Mục 7 Quyết định 1187

d) Chất lượng báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt và các sản phẩm của đề tài.

2. Nội dung đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường trong trường hợp thành lập Hội đồng đánh giá sản phẩm:

a) Sản phẩm của đề tài theo số lượng và chất lượng đã đăng ký.

b) Tác động của nội dung nghiên cứu đối với phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội ở địa phương, bộ ngành và phát triển đất nước; nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng; hiệu quả làm việc cho viên chức, người lao động làm việc tại Trường; khả năng sử dụng trong hoạt động đào tạo của Trường.<sup>7</sup>

**Điều 18. Tổ chức nghiệm thu, đánh giá sản phẩm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Hội đồng nghiệm thu, Hội đồng đánh giá sản phẩm được tổ chức họp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký quyết định thành lập Hội đồng.

2. Hội đồng nghiệm thu, Hội đồng đánh giá sản phẩm tiến hành họp khi có mặt từ 2/3 tổng số thành viên trở lên, trong đó có ít nhất 01 phản biện.

3. Chương trình họp của Hội đồng nghiệm thu gồm:

a) Thư ký đọc quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự (nếu có).

b) Chủ tịch hội đồng chủ trì phiên họp của Hội đồng.

c) Chủ nhiệm đề tài báo cáo kết quả thực hiện đề tài.

d) Các phản biện đọc nhận xét và nêu câu hỏi.

đ) Các thành viên hội đồng và những người tham dự (nếu có) phát biểu ý kiến và nêu câu hỏi.

e) Chủ nhiệm và các thành viên tham gia đề tài trả lời câu hỏi.

g) Trao đổi chung.

h) Các thành viên hội đồng đánh giá độc lập bằng cách cho điểm theo từng nội dung của Phiếu đánh giá nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường (theo mẫu tại Phụ lục 10).

i) Hội đồng họp riêng để đánh giá và thống nhất kết luận. Ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo.

k) Chủ tịch hội đồng công bố kết quả đánh giá nghiệm thu đề tài.

<sup>7</sup> Bổ sung theo Mục 8 Quyết định 1187

l) Thư ký hội đồng ghi Biên bản họp hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường (theo mẫu tại Phụ lục 11).

4. Chương trình họp của Hội đồng đánh giá sản phẩm gồm:

a) Thư ký đọc quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự (nếu có). Chủ nhiệm đề tài và các thành viên không bắt buộc tham gia buổi họp của Hội đồng đánh giá sản phẩm.

b) Chủ tịch hội đồng chủ trì phiên họp của Hội đồng.

c) Thư ký hội đồng công bố các sản phẩm đạt được của đề tài.

d) Trao đổi chung.

đ) Các thành viên hội đồng đánh giá độc lập bằng cách nhận xét theo từng nội dung của Phiếu đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường (theo mẫu tại Phụ lục 14).

e) Chủ tịch hội đồng công bố kết quả đánh giá sản phẩm đề tài.

g) Thư ký hội đồng ghi Biên bản họp hội đồng đánh giá sản phẩm kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường (theo mẫu tại Phụ lục 15)."<sup>8</sup>

### **Điều 19. Xếp loại nghiệm thu, đánh giá sản phẩm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Hội đồng Nghiệm thu cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: Xuất sắc, Tốt, Khá, Đạt và Không đạt; căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng của các thành viên Hội đồng có mặt theo thang 100 điểm: Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: dưới 50 điểm.

2. Trong trường hợp đề tài có sản phẩm là sách chuyên khảo hoặc bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus, Hội đồng đánh giá sản phẩm xếp loại đề tài theo các mức như sau:

a) Đề tài có sản phẩm là 01 sách chuyên khảo: xếp loại Tốt khi có đủ sản phẩm. Hội đồng có thể quyết định mức xếp loại cao hơn căn cứ vào uy tín của nhà xuất bản, số lượng trang sách và nội dung sách;

b) Đề tài có sản phẩm là 02 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus: xếp loại Tốt khi có đủ sản phẩm. Hội đồng có thể quyết định mức xếp loại cao hơn căn cứ vào điểm quy đổi của tạp chí theo danh mục tạp chí quốc tế được Hội đồng Giáo sư Nhà nước công nhận;

c) Đề tài có sản phẩm là 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus và báo cáo tổng kết: xếp loại Tốt khi có đủ sản phẩm. Hội

<sup>8</sup> Bổ sung theo Mục 9 Quyết định 1187

đồng có thể quyết định mức xếp loại cao hơn căn cứ vào chất lượng báo cáo tổng kết và điểm quy đổi của tạp chí theo danh mục tạp chí quốc tế được Hội đồng Giáo sư Nhà nước công nhận.<sup>9</sup>

**Điều 20. Xử lý kết quả đánh giá nghiệm thu, kết quả đánh giá sản phẩm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Sau khi Hội đồng nghiệm thu, Hội đồng đánh giá sản phẩm họp, chủ nhiệm đề tài hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến Hội đồng.

2. Sau khi hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng, chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm quyết toán kinh phí thực hiện đề tài trong thời hạn 60 ngày kể ngày họp Hội đồng theo hướng dẫn của Trường<sup>10</sup>.

**Điều 21. Kinh phí hoạt động của các Hội đồng và hoạt động thẩm định của Thư viện**

1. Kinh phí hoạt động của các Hội đồng trong Quy định này và hoạt động thẩm định thuyết minh, sản phẩm của Thư viện được chi từ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chế độ chi cho hoạt động của các hội đồng thực hiện đề tài theo quy định hiện hành của Trường và của Bộ Tài chính<sup>11</sup>.

**Chương V  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 22. Trách nhiệm của Phòng KHCN & HTPT**

1. Tổ chức việc tuyển chọn, ký hợp đồng, quản lý và nghiệm thu các đề tài NCKH cấp Trường của Trường.

2. Báo cáo định kỳ mỗi 06 tháng cho Hiệu trưởng về tình hình thực hiện đề tài NCKH cấp Trường.

3. Tổ chức triển khai và hướng dẫn các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này.

**Điều 23. Quyền sở hữu trí tuệ đối với đề tài NCKH cấp Trường**

1. Trường có quyền sở hữu đối với kết quả nghiên cứu từ đề tài NCKH cấp Trường của Trường.

2. Chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành nhưng không đồng thời là chủ sở hữu tác phẩm. Chủ nhiệm đề tài và các

<sup>9</sup> Bổ sung theo Mục 10 Quyết định 1187

<sup>10</sup> Bổ sung theo Mục 11 Quyết định 1187

<sup>11</sup> Bổ sung theo Mục 12 Quyết định 1187

thành viên tham gia muốn phổ biến, sử dụng kết quả nghiên cứu này phải có sự đồng ý của Trường.

**Điều 24. Khen thưởng và xử lý trường hợp không hoàn thành đề tài NCKH cấp Trường**

1. Phòng KHCN & HTPT đề xuất và trình Hiệu trưởng phê duyệt việc khen thưởng đối với nhóm đề tài có đề tài NCKH nghiệm thu xếp loại Xuất sắc; trình Hiệu trưởng phê duyệt việc thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường đối với các đề tài được nghiệm thu xếp loại từ “Khá” trở lên.

2. Đề tài NCKH cấp Trường nghiệm thu xếp loại Khá trở lên được đưa vào Thư viện của Trường làm tài liệu tham khảo.

3. Các cá nhân không hoàn thành đề tài NCKH cấp Trường theo điểm b khoản 1 Điều 14 Quy định này phải hoàn trả lại kinh phí đã nhận; chủ nhiệm đề tài không được làm chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường trong 01 năm kế tiếp và không được xếp loại từ mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học đó.

**Điều 25. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này thay thế Quy định quản lý và thực hiện đề tài NCKH cấp Trường của giảng viên, chuyên viên và người lao động của Trường Đại học Luật TP. HCM (ban hành kèm theo Quyết định số 1342/QĐ-ĐHL ngày 16/8/2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật TP. HCM).

2. Quy định này áp dụng cho các đề tài NCKH cấp Trường được giao thực hiện từ năm 2023.

3. Trong quá trình áp dụng, căn cứ vào ý kiến của các đơn vị trong Trường, Hiệu trưởng xem xét việc sửa đổi, bổ sung Quy định này./.

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM**  
Số: /VBHN – ĐHL

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2024

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Trang thông tin điện tử (để tuyên truyền);
- Toàn bộ viên chức, NLD (để thực hiện);
- Lưu: VT, HTPT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Văn Đại**